

DANH SÁCH SINH VIÊN BỊ XÓA TÊN

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHCT, ngày / / 2025 của Hiệu trưởng)

Stt	Mã SV	Họ và tên	Tín chỉ		Điểm TB		Tên lớp	Đơn vị	Ghi chú
			242	243	242	243			
1	B2111848	Trần Văn Khỏe	19	9	0.17	0.00	DI21V7A2	DI	
2	B2204977	Nguyễn Đoàn Xuân Tùng	14	16	0.57	0.47	DI22T9A1	DI	
3	B2303741	Chông Chí Hào	13	1	0.00	0.00	DI2395A1	DI	
4	B2305075	Nguyễn Thanh An	13	14	0.46	0.46	DI2395A1	DI	
5	B2306536	Trâm Gia Huy	14	14	0.86	0.43	DI23V7A1	DI	
6	B2306546	Trần Tuấn Khanh	9	11	0.67	0.00	DI23V7A1	DI	
7	C2300003	Văn Tấn Dũng	13	11	0.35	0.60	DI23V7A1	DI	
8	B2404998	Lê Thành Luận	13	9	0.46	0.00	DI2496A1	DI	
9	B2105624	Nguyễn Minh Luân	12	11	0.00	0.00	HG21V7A1	DI	
10	B2306078	Lưu Thị Cẩm Nhung	14	13	0.00	0.00	FL23V1A1	FL	
11	B2206423	Hà Thị Nhã Quyên	12	12	0.00	0.25	KT22W3A2	KT	
12	B2304242	Nguyễn Sang Thái	12	2	0.73	0.00	MT23D4A1	MT	
13	B2304777	Nguyễn Hồng Thắng	9	11	0.56	0.36	MT23S8A1	MT	
14	B2307882	Nguyễn Tiến Đạt	13	3	0.83	0.00	MT23X7A2	MT	
15	B2110719	Nguyễn Quốc Khôi	17	16	0.85	0.50	TN21T7A1	TN	
16	B2204182	Phan Đức Lập	10	14	0.75	0.43	TN22S3A1	TN	
17	B2204186	Tô Văn Minh	2	16	0.00	0.75	TN22S3A1	TN	
18	B2204837	Nguyễn Nhựt Anh	15	10	0.00	0.70	TN22T8A1	TN	
19	B2305229	Trịnh Đức Huy	19	17	0.33	0.35	TN23T6A1	TN	
20	B2305342	Nguyễn Minh Tiến	12	5	0.64	0.00	TN23T7A1	TN	
21	B2405218	Huỳnh Phước Tấn	11	11	0.00	0.64	TN24B1A1	TN	
22	B2406680	Võ Chí Hiện	11	10	0.00	0.00	TN24T1A2	TN	
23	B2407512	Nguyễn Thành Vinh	11	8	0.95	0.94	TN24T8A1	TN	

* Tổng số theo danh sách có 23 sinh viên./.